

Bản án số: 84/2018/HSST

Ngày: 14-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thuần Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Như Thủy;

Bà Nguyễn Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2018 tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/HSST-QĐ ngày 16/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thiều Như H, tên gọi khác: /; giới tính: Nữ; sinh năm 1989 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường K, Khóm B, Phường S, Tp. C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Đường H, Phường B, Quận M, Tp. HCM (bị cáo không đăng ký tạm trú) ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Thiều Xuân Đ và bà Nguyễn Thị M; có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 05/4/2017 đến ngày 10/4/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng cấm đi khỏi nơi cư trú; ngày 27/7/2018 bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã số 08 ngày 14/4/2018 của Công an Quận 7, Tp. HCM. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 45 phút ngày 05/4/2017, tại trước khách sạn S phường H, Quận B, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 bắt quả tang Thiều Như H đang mang ma túy đi bán cho một người tên B (không rõ nhân thân lai lịch), thu giữ của H 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thiều Như H khai nhận: H sử dụng ma túy được 03 tháng, có quen biết một người nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân lai lịch) và đã nhiều lần mua ma túy của B về sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2017, B nhắn tin cho H qua mạng xã hội Zalo hỏi mua 50g ma túy tổng hợp với giá 21.500.000 đồng. H đồng ý bán ma túy cho B.

Qua bạn bè sử dụng ma túy, H biết đối tượng tên P (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy tại đường T, quận V nên tìm gặp P mua 50g ma túy giá 20.000.000 đồng mang về để bán cho B với giá 21.500.000 đồng. Trong lúc H mang ma túy đến bán cho B tại trước khách sạn S thì bị Công an Quận 7 bắt quả tang.

Bản Kết luận giám định số 738/KLGD-H ngày 26/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiều Như H và hình dấu Công an phường Tân Hưng, Quận 7 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,7692g (bốn chín phẩy bảy sáu chín hai gram), loại Methamphetamine.”

Tại bản Cáo trạng số 147/CTr-VKSQ7 ngày 07/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận số ma túy bị cáo mang theo trên người khi bị bắt quả tang là để bán cho đối tượng tên B; khoảng 14 giờ ngày 04/4/2017 B nhắn tin qua Zalo đặt mua bị cáo 50g ma túy tổng hợp, loại methamphetamine với giá 21.500.000 đồng, hai bên thỏa thuận nhận ma túy trả tiền tại Khách sạn S thuộc Khu phố N phường H Quận B, bị cáo mang ma túy đến nơi thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy kết hợp cùng Công an phường Tân Hưng bắt quả tang cùng với số ma túy.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với số ma túy thu giữ đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên tên P (không rõ thân nhân lai lịch) là người bán ma túy cho H, người thanh niên tên B (không rõ thân nhân lai lịch) là người mua ma túy của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo đã mua chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng là 49,7692g (bốn chín phẩy bảy sáu chín hai gram) để bán cho đối tượng tên B (theo Kết luận giám định số 738/KLGD-H ngày 26/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh số ma túy bị cáo cất giữ trong người để bán có khối lượng là 49,7692g (bốn chín phẩy bảy sáu chín hai gram) là ma túy ở thể rắn, thuộc loại Methamphetamine. Do đó, đã phạm tội “Mua trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ được tác hại của việc mua bán ma túy nhưng để có tiền tiêu xài, có ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử xét bị cáo đang mang thai và nuôi con nhỏ nên các cơ quan tiến hành tố tụng cho thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên bị cáo không chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, nhiều lần tự ý thay đổi nơi cư trú không thông báo cho Cơ quan tiến hành tố tụng, bỏ trốn phải truy nã.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi đang mang thai, là lao động chính hiện đang nuôi hai con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo là lao động chính, hiện đang hai con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ma túy niêm phong vụ 738/17/Q7 và 01 sim số hư không còn sử dụng được.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng. AIC 579C-E2944A.

Đối với người thanh niên tên P (không rõ thân nhân lai lịch) là người bán ma túy cho H, người thanh niên tên B (không rõ thân nhân lai lịch) là người mua ma túy của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thiều Như H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm n, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Thiều Như H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2018 nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ bị cáo từ ngày 05/4/2017 đến 10/4/2017.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ma túy niêm phong số vụ 738/17/Q7.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, AIC 579C-E2944A.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 119 ngày 22/6/2017)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu số án, VT, hồ sơ (Hòa).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Lê Thuần Phong